

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L
TỈNH Y

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:13/2021/HS-ST
Ngày 18-6-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L- TỈNH Y

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Duy Đô.

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Trần Văn Dũng;

2- Bà Hà Thị Thoan.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Hoàng Ngọc Triều, Thư ký Toà án nhân dân huyện L- tỉnh Y.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện L- tỉnh Y tham gia phiên toà: Ông Lý Văn Tâm- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện L- tỉnh Y, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2021/TLST-HS ngày 06-5-2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2021/QĐXXST-HS ngày 04-6-2021 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn T- Tên gọi khác: Hoàng Duy T

Sinh ngày 26-10-1966 tại huyện D T- tỉnh H. Nơi cư trú: Thôn SL- xã Tr. T- huyện L- tỉnh Y.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Hoàng Văn T và bà Hoàng Thị V (Đều đã chết). Vợ là chị Nguyễn Thị Th; bị cáo có ba con lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2001. Hiện tại vợ và các con bị cáo sinh sống tại thôn SL- xã Tr. T- huyện L- tỉnh Y.

Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân:

- Ngày 18-9-2002 Hoàng Văn T bị Toà án nhân dân huyện L- tỉnh Y xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng.

- Ngày 03-8-2009 Hoàng Văn T bị Chủ tịch UBND huyện L ra Quyết định đưa vào Tr. T chữa bệnh- giáo dục- lao động tỉnh Y đối với người nghiện ma túy thời gian 24 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 15-12-2020, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Y, có mặt.

2. Chương Văn C- Tên gọi khác: Trương Văn C

Sinh ngày 12-7-1988 tại huyện L- tỉnh Y. Nơi cư trú: Thôn SL- xã Tr. T- huyện L- tỉnh Y.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Chương Văn H và bà Nguyễn Thị Ng hiện đang sinh sống tại thôn SL- xã Tr. T- huyện L- tỉnh Y. Vợ con chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: - Ngày 22-02-2010 Trương Văn C bị Công an huyện L- tỉnh Y xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng về hành vi buôn bán hàng cấm.

- Ngày 22-7-2010 Trương Văn C bị Tòa án nhân dân huyện L- tỉnh Y xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 16-9-2010 Trương Văn C bị Tòa án nhân dân huyện L- tỉnh Y xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 20-9-2012 Trương Văn C bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên- tỉnh Lai Châu xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 24-11-2014 Trương Văn C bị Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm- thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Ngày 20-01-2017 Trương Văn C chấp hành xong hình phạt trên.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 15-12-2020, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Y, có mặt.

Người có quyền lợi liên quan:

1. Anh Vi Xuân Ng 39 tuổi

Nơi cư trú: Thôn S- xã M S- huyện L- Y.

2. Anh Phạm Ngọc Q 30 tuổi

Nơi cư trú: Thôn B- xã L Th- huyện L- Y.

Tất cả những người có quyền lợi liên quan vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 15-12-2020 Tổ công tác Công an huyện L đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn Th- xã Y Th- huyện L- tỉnh Y phát hiện

tại phòng 206 nhà nghỉ Ng M có 04 đối tượng gồm: Chương Văn C, Hoàng Văn T, Vi Xuân Ng và Phạm Ngọc Q có biểu hiện tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Khi tổ công tác vào phòng thì C cầm chai nước có gắn đoạn ống nhựa và ống thủy tinh ném vào tường làm ống thủy tinh bị vỡ, chai nước bị đổ.

Tổ công tác kiểm tra phát hiện thu giữ trên giường nơi các đối tượng đang ngồi nhiều hạt tinh thể màu trắng; 01 đoạn ống nhựa màu đen hàn kín một đầu, một đầu cắt mở bên trong có bám dính các hạt tinh thể màu trắng, tất cả được thu giữ và niêm phong theo quy định; 01 chiếc bật lửa màu vàng đã qua sử dụng; 01 đoạn ống nhựa màu hồng được hàn kín một đầu, một đầu cắt vát; 01 chiếc kéo bằng kim loại màu trắng. Phát hiện thu giữ trên nền trong phòng 01 chai nhựa màu trắng có gắn đoạn ống nhựa và nhiều mảnh vỡ thủy tinh.

Tiến hành kiểm tra các đối tượng, tổ công tác Công an huyện L phát hiện thu giữ trong túi quần đang mặc trên người: Chương Văn C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Blackberry vỏ máy màu đen, màn hình cảm ứng; Hoàng Văn T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ máy màu xám trắng, màn hình cảm ứng; Vi Xuân Ng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ máy màu đen viền đỏ; Phạm Ngọc Q 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ máy màu đen, bàn phím trần và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG vỏ máy màu đen màn hình cảm ứng. Cả 05 chiếc điện thoại trên đều đã qua sử dụng.

Các đối tượng khai nhận những hạt tinh thể màu trắng mà Cơ quan Công an thu giữ là ma túy tổng hợp (Loại ma túy đá) C, T, Q Nghĩa vừa cùng nhau sử dụng thì bị kiểm tra, bắt quả tang.

Quá trình điều tra xác định: Chương Văn C và Hoàng Văn T đều là người nghiện chất ma túy. Khoảng 11 giờ ngày 14-12-2020 Hoàng Văn T đến nhà Chương Văn C chơi và rủ C cùng đi mua ma túy về sử dụng. Sau khi thống nhất, C và T cùng đi xe mô tô BKS 21B1-49914 (Xe của chị Nguyễn Thị Thỏa- vợ T) đến khu vực thôn Bến Đền thuộc xã Đông Công- huyện V- tỉnh Y. Tại đây T và C gặp một người đàn ông không quen biết đang đi ven đường. C xuống xe và hỏi mua của người đàn ông này một đoạn ống nhựa màu đen bên trong có chứa chất ma túy (Ma túy đá) với giá 500.000 đồng, T đưa tiền cho C trả. C cất giữ số ma túy đó vào túi quần rồi cả hai cùng đi về. C và T thống nhất sáng hôm sau sẽ gọi Ng, Q đến cùng sử dụng ma túy.

Khoảng 08 giờ ngày 15-12-2020, C và T đến nhà nghỉ Ng M thuộc thôn Th- xã Y Th- huyện L thuê phòng để tổ chức sử dụng ma túy. Khi đi C mang theo số ma túy mua được ngày hôm trước và dụng cụ để sử dụng ma túy đá gồm: 01 ống thủy tinh thường gọi là cóong; 01 bật lửa ga; 01 chiếc kéo và 01

chiếc ống hút. Đến nhà nghỉ Ng M, C hỏi chủ nhà nghỉ là Vương Thị M thuê phòng nghỉ 206 rồi dùng điện thoại của T gọi rủ Ng, Q đến để cùng sử dụng ma túy, Ngh và Q đồng ý. Tại đây C lấy ma túy và các dụng cụ để sử dụng ma túy ra rồi tìm thêm một chai nhựa ở ngoài bãi rác nhà nghỉ sau đó lắp thành bộ dụng cụ để sử dụng ma túy. Một lát sau Ng đến, C dùng kéo cắt đoạn ống chứa ma túy cho vào cóong, dùng bật lửa ga hơi nóng cóong tạo thành khói rồi sử dụng bằng cách hút khói vào người qua đường miệng. T là người sử dụng ma túy đầu tiên, tiếp đến là C và Ng. Một lúc sau thì Q đến và cùng sử dụng ma túy. Khi cả bốn người đang sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng nghỉ 206 nhà nghỉ Ng M thì bị tổ công tác Công an huyện L kiểm tra phát hiện, bắt quả tang, thu giữ các đồ vật, tài liệu liên quan.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L tạm giữ của Hoàng Văn T: Tiền có chữ Ngân hàng nhà nước Việt Nam 1.350.000đ (Một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) được niêm phong theo quy định; 01 chiếc xe mô tô BKS 21B1-49914 nhãn hiệu HONDA, màu sơn trắng bạc đen, số máy JF 63E1338299, số khung 630FZ338358, xe cũ đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 63/KLGĐ ngày 15-01-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Y kết luận: Toàn bộ số tiền 1.350.000đ (Một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) tạm giữ của Hoàng Văn T ngày 15-12-2020 gửi giám định là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành (Bút lục số 17).

Tại Kết luận giám định số 07/GĐMT ngày 23-12-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Y kết luận:

Chất tinh thể màu trắng thu giữ khi bắt quả tang tại phòng 206 nhà nghỉ Nghiệp Miền trong:

+ Túi nilon màu trắng đánh số 1 có khối lượng là 0,006gam;

0,006 gam chất tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine;

+ Túi nilon màu trắng đánh số 2 không xác định được khối lượng,

Chất tinh thể màu trắng không xác định được khối lượng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine;

Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Không hoàn lại đối tượng giám định (Bút lục số 13).

Tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKS-LY ngày 06-5-2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện L- tỉnh Y đã truy tố Hoàng Văn T và Chương Văn C về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm quy định tại điểm b khoản 2 điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, trong phần tranh luận sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo; đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện L giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố Hoàng Văn T và Chương Văn C phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

- Căn cứ điểm b khoản 2 điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Hoàng Văn T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

- Căn cứ điểm b khoản 2 điều 255; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Chương Văn C từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

- Căn cứ các quy định của pháp luật để xử lý vật chứng của vụ án và buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đảm bảo đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định.

[2] Về tội danh và hình phạt:

Quá trình xét hỏi các bị cáo đều khai nhận: Do nghiện chất ma túy nên sáng ngày 14-12-2020 Hoàng Văn T và Chương Văn C cùng nhau sang khu vực thôn Bến Đền- xã Đ- huyện V- tỉnh Y gặp và mua của một người đàn ông không quen biết được một đoạn ống nhựa bên trong chứa ma túy (Loại Methamphetamine) với giá 500.000đồng, mục đích đem về rủ Vi Xuân Ng, Phạm Ngọc Q cùng sử dụng. Sáng ngày 15-12-2020, C và T thuê phòng nghỉ 206 nhà nghỉ Ng M thuộc thôn Th- xã Y Th- huyện L- tỉnh Y và chuẩn bị các công cụ để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Ng và Q. Khi các đối tượng đang sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng nghỉ 206 thì bị Tổ công tác Công an huyện L kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ các đồ vật liên quan.

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của những người liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Ma túy là một loại độc dược có tác hại nhiều mặt tới đời sống xã hội... do đó nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán..., tổ chức sử dụng trái phép đối với chất gây nghiện này. Hành vi mua ma túy; chuẩn bị công cụ; thuê địa điểm và rủ Vi Xuân Ng, Phạm Ngọc Q cùng sử dụng của Hoàng Văn T và Chương Văn C là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm

những quy định của nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy; là nguy cơ làm lan tràn tệ nạn nghiện chất ma túy trong xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Mặc dù nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện, mục đích nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Do đó có đủ cơ sở kết luận Hoàng Văn T và Chương Văn C phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 255 Bộ luật Hình sự với tình tiết tăng nặng định khung là “Đối với 02 người trở lên”.

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, hành vi phạm tội của các bị cáo không có sự phân công, câu kết chặt chẽ. Trong đó Hoàng Văn T là người khởi xướng việc đi mua ma túy về rồi rủ thêm Ng và Q đến sử dụng và là người trả tiền mua chất ma túy. Chương Văn C là người tiếp nhận ý chí của T, trực tiếp mua ma túy, giao dịch thuê phòng nghỉ, chuẩn bị công cụ và là người gọi Ng, Q đến cùng sử dụng trái phép chất ma túy.

Xét về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân không tốt; đều là những đối tượng nghiện chất ma túy. Hoàng Văn T từng có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”; năm 2009 đã bị Chủ tịch UBND huyện L ra quyết định xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Chương Văn C có 01 tiền sự và có tới 04 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”. Mặc dù các tiền án, tiền sự trên đã được xóa nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học để cải tạo bản thân thành người có ích cho xã hội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo; tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Hoàng Văn T có bố đẻ là ông Hoàng Duy T và mẹ đẻ là bà Hoàng Thị V được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhì do vậy bị cáo này được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự xét thấy nên có 1 mức án nghiêm khắc, cần thiết phải cách ly Hoàng Văn T và Chương Văn C ra khỏi xã hội 1 thời gian để giáo dục, cải tạo các bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung. Trong vụ án này, với vai trò tích cực thực hiện, C sẽ phải chịu mức hình phạt cao hơn.

Kết quả xác minh tại địa phương: Hoàng Văn T nghề nghiệp không ổn định, hiện đang sinh sống cùng vợ, tài sản riêng không có gì (Bút lục số 164); Chương Văn C sinh sống cùng mẹ, không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp ổn định (Bút lục số 83). Do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[3] Những đối tượng có liên quan:

Về nguồn gốc số ma túy, các bị cáo khai đã mua của một người đàn ông tại khu vực thôn Bến Đền- xã Đ- huyện V- tỉnh Y ngày 14-12-2020. Quá trình điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể do đó không có căn cứ xử lý đối tượng này.

Đối với Phạm Ngọc Q và Vi Xuân Ng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 15-12-2020 do được Chương Văn C rủ rê; chị Vương Thị M là chủ nhà nghỉ Ng M không biết việc các đối tượng thuê phòng nghỉ để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhưng đã để cho các đối tượng lợi dụng thuê phòng nghỉ để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện L đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với những người này là đúng quy định pháp luật (Bút lục số 201, 223, 240).

[4] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với chiếc xe mô tô BKS 21B1-49914 nhãn hiệu HONDA, màu sơn trắng bạc đen, số máy JF 63E1338299, số khung 630FZ338358, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Th (Vợ Hoàng Văn T); chị Th không biết chiếc xe của mình bị T và C sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy do vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã trao trả tài sản này cho chủ sở hữu là phù hợp (Bút lục số 255).

- Các vật chứng còn lại gồm: 01 chiếc bật lửa ga màu vàng đã qua sử dụng; 01 đoạn ống nhựa màu hồng được hàn kín một đầu, một đầu cắt vát; 01 chiếc kéo bằng kim loại màu trắng; 01 chai nhựa màu trắng có gắn đoạn ống nhựa; nhiều mảnh vỡ thủy tinh; 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong; 02 túi nilon màu trắng; 04 phong bì niêm phong mẫu vật (Que thử ma túy) kết quả xét nghiệm ma túy; xét thấy không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ máy màu xám trắng, màn hình cảm ứng thu giữ của Hoàng Văn T; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ máy màu đen viền đỏ thu giữ của Vi Xuân Ng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ máy màu đen, bàn phím trần thu giữ của Phạm Ngọc Q là phương tiện các đối tượng sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Các tài sản, đồ vật còn lại gồm:

Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 1.350.000 đồng được niêm phong theo quy định (Sau khi giám định) thu giữ của Hoàng Văn T; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Blackberry vỏ máy màu đen, màn hình cảm ứng thu giữ của Chương Văn C; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG vỏ máy màu đen màn hình cảm ứng thu giữ của Phạm Ngọc Q, quá trình điều tra

và tại phiên tòa xác định đây là tài sản riêng không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho các bị cáo và người có quyền lợi liên quan.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T, bị cáo Chương Văn C phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

2- Về hình phạt:

- Căn cứ điểm b khoản 2 điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Hoàng Văn T 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 15-12-2020.

- Căn cứ điểm b khoản 2 điều 255; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Chương Văn C 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 15-12-2020.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3- Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1; điểm a, điểm c khoản 2; điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

+ Của Hoàng Văn T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ máy màu xám trắng, màn hình cảm;

+ Của Vi Xuân Ng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ máy màu đen viền đỏ;

+ Của Phạm Ngọc Q 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ máy màu đen, bàn phím trần

- Tịch thu tiêu hủy:

01 chiếc bật lửa ga màu vàng đã qua sử dụng; 01 đoạn ống nhựa màu hồng được hàn kín một đầu, một đầu cắt vát; 01 chiếc kéo bằng kim loại màu trắng; 01 chai nhựa màu trắng có gắn đoạn ống nhựa; nhiều mảnh vỡ thủy tinh; 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong; 02 túi nilon màu trắng; 04 phong bì niêm phong mẫu vật (Que thử ma túy) kết quả xét nghiệm ma túy.

- Trả lại cho các cá nhân:

+ Bị cáo Hoàng Văn T tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 1.350.000 đồng được niêm phong trong một phong bì (sau khi giám định);

+ Bị cáo Chương Văn C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Blackberry vỏ máy màu đen, màn hình cảm ứng;

+ Phạm Ngọc Q 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG vỏ máy màu đen màn hình cảm ứng.

(Một phong bì niêm phong tiền sau khi giám định; bốn phong bì niêm phong mẫu vật (Que thử ma túy) kết quả xét nghiệm ma túy và toàn bộ các vật chứng trên có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 06-5-2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L- Y).

4- Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc Hoàng Văn T và Chương Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5- Quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh; Sở Tư pháp;
- VKSND huyện; VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục Thi hành án DS huyện;
- Các bị cáo; người có QLVN liên quan;
- Lưu HS, T.A, THS, THAHS.

Phan Duy Đô